**TUẦN 16**

**TIẾT 76 : THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH PHẲNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

Sau bài học, HS đạt các yêu cầu sau:

- Thực hành lắp ghép, xếp hình với các hình phẳng đã biết.

- Vận dụng vào gấp và xếp các hình trong thực tế.

- Biết kiểm đếm và tìm các hình còn thiếu theo một quy luật nhất định.

- Phát triển các năng lực toán học.

+ NL tư duy lập luận, NL giải quyết vấn đề, NL giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Các tấm bìa, tờ giấy, que tính, thước thẳng, cây bút để HS thực hành xếp hình

**2. Học sinh:** SGK, VBTT, que tính, thước thẳng,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên**  | **Hoạt động của học sinh**  |
| **1. Khởi động** - GV cho HS chơi nhận diện hình.- Chiếu một số hình.- GV giới thiệu bài, ghi bảng. | - Lớp hát.- HS chơi nhận diện một số hình như: tam tác, tứ giác, vuông, tròn, chữ nhật- HS nhắc lại tựa. |
| **2. Luyện tập thực hành****Bài 1**- Gọi HS đọc yêu cầu của bài- Bài tập yêu cầu làm gì?- Yêu cầu HS nêu các mảnh bìa là hình gì?- Để lắp ghép được hình A, B , C ta cần mấy hình chữ nhật mấy hình tam giác?- Cần xác định được vị trí cần ghép của mỗi mảnh bìa.- Tổ chức HS thảo luận nhóm.- Tổ chức HS chia sẻ kết quả.- GV mời đại diện các nhóm lên chỉ và nêu kết quả ở phần a. hình b có nhiều cách ghép.- Nhận xét đánh giá phần trình bày của các nhóm - GV minh họa lên bảng các bước ghép. - Từ 3 mảnh bìa cô sẽ ghép như sau :- Lấy hình chữ nhật để thẳng đứng, ghép hai mảnh bìa hình tam giác để 2 bên được hình A.- Lấy hình chữ nhật để nằm ngang, lấy hai hình tam giác ở bên phải ghép thành HCN được hình B - Lấy hình chữ nhật để nằm ngang ghép 2 hình tam giác hai bên.b. Hình ghép được hình nào là hình tứ giác? | - 1HS đọc đề.- HS nêu yêu cầu. Dùng các mảnh bìa lắp ghép thành các hình.- Hình chữ nhật và hình tam giác. - **Cá nhân**: H/s Dùng các mảnh bìa lắp thành các hình A,B,C.- **Nhóm 2**: Trao đổi nhóm lắp thành các hình A, B, C.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh**\*Dự kiến:** - Hình A được lắp ghép từ 2 hình tam giác -Hình B được lắp ghép từ 2 hình chữ nhật -Hình C lắp từ 2 hình tam giác và 1 hình chữ nhật .- Quan sát các bước ghép của GV. - Hình A , C  |
| **Bài 2** - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.- Bài toán yêu cầu làm gì?- GV cho HS quan sát quy trình gấp trong SGK hỏi:+ Để gấp được con cá cần chuẩn bị những gì?+ Quy trình gấp con cá gồm mấy bước?- GV thực hiện quy trình gấp cho HS gấp theo.- Tổ chức cho HS thực hiện gấp.- GV cho các nhóm trình bày quy trình gấp trước lớp, nêu rõ cách thực hiện ở từng bước.- GV cho HS trưng bày cá đã gấp và vẽ trang trí vào giấy A3 theo nhóm 4.- GV cho học sinh nêu cảm tưởng sau khi đi tham quan bài của lớp.- GV nhận xét, tuyên dương SP đẹp. **3. Vận dụng, trải nghiệm**- Nhắc lại quy trình gấp cá giấy?- Luyện tập gấp nhiều đồ chơi yêu thích.- Xem trước bài tới. - Nhận xét tiết học.  | - 1HS đọc đề.- Gấp con cá bằng giấy màu.+ 1 tờ giấy màu hình vuông, bút màu.- 6 bước - Lần 1: HS lấy giấy màu quan sát làm theo GV - **Cá nhân**: H/s gấp hình.- B1: Tờ giấy màu hình vuông đặt úp mặt, chéo góc, gấp đôi lấy dấu rồi mở ra.- B2: Gấp 2 đỉnh 2 bên trùng vào đường dấu giữa tạo thân cá.- B3 + 4: Gấp ngược 2 đỉnh về phía cạnh ngoài (theo đường gấp góc ngoài) tạo vây cá- B5: Lật úp con cá lại- B6: Vẽ thêm miệng, mắt cá- **Nhóm 4**: HS trưng bày cá đã gấp và vẽ trang trí vào giấy A3. - **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh**\*Dự kiến:** - HS treo sản phẩm của nhóm và tham quan bài của lớp.- 5-6 HS chia sẻ ý kiến riêng.- HS nêu ý kiến. -HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ):**

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………***

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………***

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………***

**TIẾT 77 : THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH PHẲNG (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

Sau bài học, HS đạt các yêu cầu sau:

- Thực hành lắp ghép, xếp hình với các hình phẳng đã biết.

- Vận dụng vào gấp và xếp các hình trong thực tế.

- Biết kiểm đếm và tìm các hình còn thiếu theo một quy luật nhất định.

- Phát triển các năng lực toán học.

+ NL tư duy lập luận, NL giải quyết vấn đề, NL giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Các tấm bìa, tờ giấy, que tính, thước thẳng, cây bút để HS thực hành xếp hình

**2. Học sinh:** SGK, VBTT, que tính, thước thẳng,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên**  | **Hoạt động của học sinh**  |
| **1. Khởi động**- GV tổ chức cho HS hát tập thể.- GV giới thiệu bài ghi bảng  | - HS hát và vận động theo bài hát Tập đếm-HS nhắc lại tựa bài. |
| 2. **Luyện tập, thực hành****Bài 3:** - Gọi HS đọc yêu cầu của bài- Bài tập yêu cầu làm gì?- Yêu cầu HS quan sát phần a và trả lời:+ Cần chuẩn bị tờ giấy hình gì?+ Cắt tờ giấy thành các hình gì? Cắt thành mấy hình?+ Làm thế nào để cắt được?- GV nhận xét, chốt quy trình gấp cắt. - Lưu ý HS miết đường gấp kĩ rồi mới mở tờ giấy ra cắt theo đường dấu gấp.- GV cho HS thực hiện gấp cắt cá nhân.- Tổ chức HS thực hiện trước lớp.- GV nhận xét tuyên dương.- GV cho HS thảo luận nhóm 3, dùng những mảnh ghép vừa cắt xếp thành các hình phần b vào phiếu nhóm, lưu ý HS dùng hồ cố định hình tạo được- - Tổ chức HS trình bày sản phẩm trước lớp.- GV hỏi: để tạ hình đẹp cần chú ý điều gì?- Nhận xét đánh giá và tuyên dương HS | - 1HS đọc đề.- HS nêu yêu cầu.- HS quan sát tranh, trả lời:+ Hình vuông+ 8 Hình tam giác+ Gấp đôi, gấp đôi lần nữa, gấp đôi thêm lần nữa lấy dấu gấp sau đó mở tờ giấy ra cắt theo đường dấu **- Cá nhân:** HS thực hiện gấp cắt.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.- **Nhóm 3**: HS xếp hình.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh-HS nêu theo cảm nhận.- HS nhận xét |
| **Bài 4** :- Yêu cầu HS đọc đề bài- Bài toán yêu cầu gì?- GV hỏi định hướng:+ Hình tứ giác có đặc điểm gì?+ Có thể dùng đồ vật nào để xếp hình?+ Để xếp được mỗi hình ta dùng mấy đồ vật?- Yêu cầu HS lấy dụng cụ ra xếp.- GV cho HS thảo luận nhóm 2 xếp hình trên bàn.- GV quan sát giúp đỡ.- - Tổ chức HS trình bày trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương.- Chuyển ý HĐ 2 | - 1HS đọc đề.- Xếp đồ vật thành hình tứ giác-HS trả lời:+ Có 4 cạnh+ Bút chì, bút mực, bút màu, thước kẻ, que tính- HS trả lời - HS nhận xét, bổ sung.- **Nhóm 2**: HS xếp hình.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh.-HS nhận xét, bổ sung. |
| **Bài 5****-** Yêu cầu HS đọc đề bài.- Bài toán yêu cầu gì?- GV cho HS quan sát bảng 1 và hỏi:+ Trong bảng có những hình nào?+ Các hình xếp theo quy luật nào? - GV chốt, hướng dẫn HS vân dụng quy luật để tìm hình còn thiếu trong bảng 2.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 tìm các hình còn thiếu, vẽ vào phiếu học tập.- Tổ chức HS trình bày trước lớp.- Nhận xét, đánh giá, khen,….chốt bài.**3. Vận dụng, trải nghiệm**- Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- GV hệ thống kiến thức tiết học- Dặn dò : Xem trước bài tới.- Nhận xét tiết học. | - 1HS đọc, lớp đọc thầm.- HS trả lời: tìm các hình còn thiếu.- HS trả lời: tròn, vuông, tam giác.+ Trong mỗi hàng, mỗi cột có đủ 3 loại hình.- HS lắng nghe.- **Nhóm4**: HS tìm hình còn thiếu rồi điền kết quả phiếu học tập.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh- Vận dụng vào gấp và xếp các hình trong thực tế.-HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ):**

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………***

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………***

**TIẾT 78: LUYỆN TẬP CHUNG(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

Sau bài học, HS đạt các yêu cầu sau:

- Luyện tập tổng hợp về điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc và hình tứ giác.

- Luyện tập quan sát, phân tích hình để nêu được tên gọi, nhận ra các điểm thẳng hàng, cách thực hiện lắp ghép hình

- Phát triển các năng lực toán học.

+ NL tư duy lập luận, NL giải quyết vấn đề, NL giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Laptop, thước thẳng để vẽ đoạn thẳng,…

**2. Học sinh:** SGK, VBTT, thước có vạch cm,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên**  | **Hoạt động của học sinh**  |
| **1. Khởi động**- GV tổ chức cho HS hát tập thể.- GV giới thiệu bài ghi bảng  | - HS hát và vận động theo bài hát Tập đếm-HS nhắc lại tựa bài. |
| **2.Luyện tập thực hành****Bài 1:** - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.- Bài 1 yêu cầu gì?- Hình tứ giác có đặc điểm gì?- GV yêu cầu HS quan sát và tìm các hình tứ giác.- GV cho HS chơi trò chơi Tiếp sức tìm hình tứ giác: 2 đội tìm hình tứ giác trong hình gắn trên bảng. Đội nào tìm đúng nhiều hình hơn là thắng.-GV điều hành trò chơi- Nhận xét đánh giá và tổng kết trò chơi tuyên dương đội thắng. | - 1HS đọc đề.- HS nêu yêu cầu. Chỉ ra các mảnh bìa hình tứ giác trong hình sau.- Hình tứ giác có 4 cạnh - HS nhận xét, bổ sung.**- Cá nhân:** HS làm bài.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.- Nghe phổ biến luật chơi- 2 đội, mỗi đội 3 HS thi tìm hình tứ giác.- HS cổ vũ, nhận xét.- Các mảnh bìa hình tứ giác là: mảnh 1, mảnh 5, mảnh 7, mảnh 8, mảnh 10. |
| **Bài 2:** - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.- Bài tập yêu cầu làm gì?- Như thế nào được gọi là 3 điểm thẳng hàng?- GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:+ Đọc tên các điểm trong bài+ Thế nào là 3 điểm thẳng hàng?+ Làm gì để kiểm tra 3 điểm thẳng hàng?+ Cho 1 HS lên bảng kiểm tra 1 bộ 3 điểm thẳng hàng- GV nhận xét, chốt- GV cho HS thảo luận nhóm 4 tìm 3 điểm thẳng hàng- GV cho các nhóm trình bày kêt quả, nêu rõ cách thực hiện.- Để biết được vị trí 3 điểm thẳng hàng em làm thế nào?- Khi 3 điểm cùng nằm trên một đường thẳng đó là 3 điểm thẳng hàng.  | - 1HS đọc đề.- HS nêu yêu cầu. a Nêu tên ba điểm thẳng hàng trong hình sau (dùng thước thẳng để kiểm tra):- Là 3 điểm nằm trên cùng một đường thẳng.-HS quan sát quy trình và trả lời:  + Nằm trên 1 đường thẳng+ Dùng thước thẳng để kiểm tra những bộ ba điểm thẳng hàng+ 1 HS thực hiệnHS nhận xét, bổ sung**- Nhóm 4:** HS tìm bộ 3 điểm thẳng hàng.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.**\*Dự kiến:**https://hoc247.net/fckeditorimg/upload/images/bai-2-trang-92-SGK-Toan-2-tap-1-CD-2.jpg+A, O, B là 3 điểm thẳng hàng +O, E, D là 3 điểm thẳng hàng +B, C, D là 3 điểm thẳng hàng +A, E, C là 3 điểm thẳng hàng - Dùng thước để kiểm tra  |
| **Bài 3:**  - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.- Bài tập yêu cầu làm gì?- GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:+ Đọc tên đường gấp khúc trong bài+ Đường gấp khúc đã cho có mấy đoạn thẳng?+ Nêu cách tính độ dài đường gấp khúc?- Yêu cầu HS làm bài vào vở.- Tổ chức HS thảo luận nhóm.- Tổ chức HS chia sẻ kết quả.- GV hỏi độ dài đường gấp khúc ABCD là tổng độ dài của mấy đoạn thẳng?**\*Chuyển ý phần b**- GV cho HS nêu yêu cầu phần b- GV cho HS nêu cách vẽ đoạn thẳng.- GV nêu yêu HS vẽ đoạn thẳng vào vở- Tổ chức HS chia sẻ kết quả.**3. Vận dụng, trải nghiệm****-** Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- GV hệ thống kiến thức tiết học- Hoàn thành VBTT/79- Xem trước bài tới.- Nhân xét tiết học.  | - 1HS đọc đề.- HS nêu yêu cầu. a) Đo và tính độ dài đường gấp khúc ABCD sau:-HS quan sát quy trình và trả lời: + Đường gấp khúc ABCD+ 3 đoạn thẳng.- Tính tổng độ dài các đoạn thẳng.- **Cá nhân**: H/s làm bài.- **Nhóm 2**: Đổi chéo vở kiểm tra nhau.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánha) - Cách đo độ dài của một đoạn thẳng: Đặt thước kẻ dọc theo đoạn thẳng, một đầu của đoạn thẳng trùng với vạch số 0 ghi trên thước, đầu kia trùng với vạch số mấy ghi trên thước thì đó chính là số đo độ dài của đoạn thẳng cần đo.- Độ dài đường gấp khúc bằng tổng độ dài các đoạn thẳng cótrong đường gấp khúc đó.-Của 4 đoạn thẳng https://hoc247.net/fckeditorimg/upload/images/bai-3-trang-92-SGK-Toan-2-tap-1-CD-2.jpgĐộ dài đường gấp khúc ABCD là:4 cm + 5 cm + 7 cm = 16 cm-Hs nêu: vẽ đoạn MN dài 8cmCách vẽ đoạn thẳng MN dài 8 cm:- Bước 1: Chấm một điểm và đặt tên điểm đó là điểm M.- Bước 2: Đặt thước để vạch số 0 của thước trùng với điểm M vừa chấm.- Bước 3: Chấm điểm N tại vị trí 8 cm.- Bước 4: Nối hai điểm M và N ta được đoạn thẳng MN dài 8 cm.- **Cá nhân**: H/s làm bài.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh-Nhận biết hình tứ giác, 3 điểm thẳng hàng , vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước **Cách vẽ:** Vẽ đoạn thẳng MN dài 8 cm:- Bước 1: Chấm một điểm và đặt tên điểm đó là điểm M.- Bước 2: Đặt thước để vạch số 0 của thước trùng với điểm M vừa chấm.- Bước 3: Chấm điểm N tại vị trí 8 cm.- Bước 4: Nối hai điểm M và N ta được đoạn thẳng MN dài 8 cm.- Ôn luyện về đoạn thẳng, đường gấp khúc, tính độ dài đường gấp khúc, thực hành đo đoạn thẳng, vẽ đoạn thẳng.-HS lắng nghe -Thực hiện tại nhà  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ):**

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………***

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………***

**TIẾT 79: LUYỆN TẬP CHUNG(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

Sau bài học, HS đạt các yêu cầu sau:

- Luyện tập tổng hợp về điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc và hình tứ giác.

- Luyện tập quan sát, phân tích hình để nêu được tên gọi, nhận ra các điểm thẳng hàng, cách thực hiện lắp ghép hình

- Phát triển các năng lực toán học.

+ NL tư duy lập luận, NL giải quyết vấn đề, NL giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Laptop, thước thẳng để vẽ đoạn thẳng,…

**2. Học sinh:** SGK, VBTT, thước có vạch cm,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên**  | **Hoạt động của học sinh**  |
| **1. Khởi động**- GV tổ chức cho HS hát tập thể.- GV giới thiệu bài ghi bảng  | - HS hát và vận động theo bài hát Tập đếm-HS nhắc lại tựa bài. |
| **2.Luyện tập thực hành****Bài 4** - Yêu cầu HS đọc đề.- Bài 4 yêu cầu gì?- GV yêu cầu HS quan sát hình SGK và hỏi:+ Cho HS lên chỉ đường gấp khúc. Mỗi đường gấp khúc gồm mấy đoạn thẳng?+ Để so sánh độ dài 2 đường gấp khúc phải làm gì?+ Làm thế nào tính được độ dài đường gấp khúc?- Yêu cầu HS làm bài.- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi so sánh độ dài 2 đường gấp khúc- Tổ chức cho HS trình bày trước lớp, đưa câu hỏi khai thác.+ Làm thế nào để biết độ dài các đoạn thẳng? Độ dài đường gấp khúc?- Từ mấy đoạn thẳng thì tạo được đường gấp khúc? | - 1HS đọc đề.- HS nêu yêu cầu. So sánh độ dài quãng đường màu xanh và quãng đường màu đỏ trong hình sau:- HS quan sát, trả lời:+ 2 HS lên bảng chỉ và trả lời+ Tính độ dài đường gấp khúc màu xanh và DGK màu đỏ + Tính tổng độ dài các đoạn thẳng.- **Cá nhân**: H/s làm bài.- **Nhóm 2**: Đổi chéo vở kiểm tra nhau.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh**\*Dự kiến:** - Dựa vào số ô vuông để xác định được độ dài của mỗi quãng đường từ đó so sánh được độ dài hai quãng đường.-HS nhận xét, bổ sungQuãng đường màu xanh gồm 16 cạnh ô vuông nhỏ.Quãng đường màu đỏ gồm 16 cạnh ô vuông nhỏ.Vậy: quãng đường màu xanh bằng quãng đường màu đỏ. **-** Từ 2 đoạn thẳng – HS nhận xét. |
| **Bài 5**: - Yêu cầu HS đọc đề bài- Bài toán yêu cầu gì?- GV cho HS quan sát hình và hỏi:+ Bài cho những hình nào?+ Cần xếp thành những hình nào? - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 xem xếp được và không xếp được hình nào-GV cho HS trình bày trước lớp- Nhận xét, đánh giá, khen.**3. Vận dụng, trải nghiệm**- Qua bài học này em biết thêm được điều gì?- Hoàn thành bài trong VBTT- Nhận xét tiết học. | - 1HS đọc đề.- HS nêu yêu cầu. Ba mảnh bìa màu xanh dưới đây không thể ghép được hình nào trong các hình sau.-HS quan sát, trả lời:+ 1 vuông, 2 tam giác+ Chữ nhật, vuông, tam giác- **Nhóm 4**: tìm hình có thể xếp, hình không thể xếp.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh**\*Dự kiến:** - Với 1 hình vuông và 1 hình tam giác ta không xếp được hình 2 là hình vuông - Ôn luyện về đoạn thẳng, đường gấp khúc, ước lượng và so sánh độ dài đường gấp khúc . Cách ghép hình.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ):**

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………***

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………***

**TIẾT 80: ôn tập về phép cộng, phép trừ … phạm vi 20**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

Sau bài học, HS đạt các yêu cầu sau:

- Luyện tập tổng hợp về cộng, trừ trong phạm vi 20

- Luyện tập quan sát phép tính, tính toán, so sánh kết quả.

- Vận dụng các phép tính vào giải toán, giải quyết tình huống thực tế

- Phát triển các năng lực toán học.

+ NL tư duy lập luận, NL giải quyết vấn đề, NL giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Laptop, các thẻ số và thẻ phép tính,…

**2. Học sinh:** SGK, VBTT, các thẻ số và thẻ phép tính,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên**  | **Hoạt động của học sinh**  |
| **1. Khởi động**- GV cho HS chơi Ai nhanh Ai đúng giơ thẻ chọn đáp án- GV giới thiệu bài, ghi bảng. | - Lớp hát.- HS chơi trò chơi các phép tính cộng, trừ các số trong phạm vi 20.- HS nêu tựa bài.  |
| **2.Thực hành, luyện tập**\***Bài 1** - Yêu cầu HS đọc yc.- Bài 1 yêu cầu gì?- Cho hs chuẩn bị 1 phút -GV yêu cầu HS nhẩm nêu kết quả phép tính bằng trò chơi truyền điện- Nhận xét đánh giá và kết luận. | - 1HS đọc đề.- HS nêu yêu cầu. Tính nhẩm**- Cá nhân:** HS làm bài.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.**\*Dự kiến:**9 + 3 = 12     7 + 8 = 15     6 + 5 = 113+ 9 = 12      8 + 7 = 15     5 = 6 = 1112 – 9 = 3    15 – 7 = 8       11 – 6 = 512 – 3 = 9    15 – 8 = 7       11 – 5 = 6 |
| **Bài 2:** - Cho HS đọc đề bài.- Bài toán yêu cầu làm gì?- GV cho HS quan sát hình trong SGK hỏi:+Bài có những con vật nào?+Mỗi con vật có kèm thông tin gì?+ Làm thế nào tìm đường về nhà cho gà con?- GV cho HS làm việc cá nhân vào phiếu.- GV cho HS chơi trò chơi.- Phổ biến luật chơi - Tìm về đúng nhà: 3 đội chơi chọn thẻ gà con về với mẹ- GV nhận xét, tuyên dương đội thực hiện nhanh và chính xác. | - 1HS đọc đề.- HS nêu yêu cầu. Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính.- HS quan sát quy trình và trả lời: + 3 Gà mẹ và gà con+ Gà con có phép tính, gà mẹ là kết quả+ Tìm kết quả mỗi phép tính của gà con và đưa gà con về với gà mẹ có kết quả đúng**- Cá nhân:** HS làm bài.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh giá.- HS lắng nghe - 3 đội chơi, mỗi đội có 3 học sinh tham gia- HS cổ vũ, nhận xétBài 47: Ôn về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20 - Giải VBT Toán 2 - Cánh Diều 2 |
| **Bài 3** - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.- Bài tập yêu cầu làm gì?- GV hỏi: Để điền được dấu đúng phải làm gì?- GV nhận xét, chốt- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 2 tính, so sánh kết quả và điền dấu- GV tổ chức cho các nhóm trình bày kêt quả, nêu rõ cách thực hiện.+ Khi so sánh 8 + 8 và 8 + 5 ngoài so sánh kết quả còn cách làm nào khác?- GV nhận xét, chốt, tuyên dương HS.**3. Vận dụng, trải nghiệm**- Qua bài học này em biết thêm được điều gì?- Hoàn thành bài trong VBTT.- Nhận xét tiết học. | - 1HS đọc đề.- HS nêu yêu cầu.-HS trả lời: tính và so sánh kết quả- HS nhận xét, bổ sung- **Cá nhân**: H/s làm bài.- **Nhóm 2**: Đổi chéo vở kiểm tra nhau.- **Toàn lớp:** HS lên chia sẻ KQ trước lớp- nhận xét, đánh**\*Dự kiến:** + So sánh thành phần của phép tính khi 2 phép tính có 1 thành phần giống nhau, khi đổi chỗ các số hạng8+ 8 > 8 + 5 9 + 7 = 7 + 914 - 6 > 14 - 7 17 - 8 > 1 8- 7- HS nhận xét.- Củng cố cách nhẩm, thực hiện phép cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 20 - Thực hiện tai nhà  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ):**

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………***

***……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………***